

Số: 31/KH-SLĐTBXH

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Sở Lao động – Thương binh và xã hội năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2024,

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2024, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm phát huy sức mạnh công nghệ số, làm thay đổi căn bản tư duy nhận thức về tầm nhìn chiến lược; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị; giúp hoạt động của cơ quan, đơn vị ngày càng hoàn thiện hơn, chất lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức ngành Lao động – Thương binh và Xã hội được tốt hơn; cải thiện dịch vụ công, giảm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

2. Yêu cầu

Xây dựng thành công chính quyền điện tử, đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành và phục vụ người dân; chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, đáp ứng các điều kiện thực tế của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của của ngành và nội bộ trong cơ quan và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng, góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh, bền vững, an toàn và hiện đại.

2. Từng bước hoàn thiện, xây dựng các nền tảng số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

III. NHIỆM VỤ

1. Thể chế số

Phối hợp tổ chức rà soát, tham gia ý kiến, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng cơ chế chính sách đảm bảo phục vụ công cuộc chuyển đổi số của tỉnh.

2. Hạ tầng số

Đảm bảo hạ tầng Công nghệ thông tin đáp ứng việc triển khai chuyển đổi số; đầu tư, bổ sung trang thiết bị cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng nâng cấp, sửa chữa hệ thống máy tính, mạng đường truyền số liệu chuyên dùng, các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống Công nghệ thông tin duy trì ổn định, an toàn đáp ứng yêu cầu.

3. Nhân lực số

Cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, an toàn thông tin.

4. Nhận thức số

- Tích cực tham gia, hưởng ứng, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về các chủ trương, chính sách về Chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia vào các kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số để ứng dụng phục vụ cho công tác chuyên môn.

5. Dữ liệu số

- Thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, cập nhật các quy trình điện tử trên hệ thống một cửa điện tử của Sở;

- Số hoá, cập nhật kịp thời, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thuộc nhiệm vụ, phạm vi quản lý, thông tin các lĩnh vực hoạt động, các văn bản pháp luật, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý; thông tin, cơ sở dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Bộ LĐTĐ và của Chính phủ;

6. An toàn thông tin mạng

- *Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ*: Tiếp tục rà soát phân loại, xác định, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

- *Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng*:

Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin;

- *Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin:*

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

+ Rà soát, bổ sung nhân lực an toàn thông tin, ứng cứu sự cố.

+ Giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

+ Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng.

7. Chính quyền số

Duy trì các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được triển khai đến 100% các đơn vị; hệ thống vận hành ổn định, thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh trên không gian mạng; quản lý, điều hành công việc trên môi trường điện tử; thực hiện đúng quy trình xử lý văn bản và ký số cá nhân, ký số cơ quan, đảm bảo 100% văn bản đi có ký số của lãnh đạo và ký số cơ quan;

8. Kinh tế số

Tập trung triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án về chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ đã đề ra nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước, hỗ trợ doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

9. Xã hội số

- Thường xuyên duy trì, cập nhật thông tin trên các phần mềm, Trang thông tin điện tử và cơ sở dữ liệu nhằm cung cấp thông tin cho người dân có thể tra cứu, tìm hiểu các thông tin có liên quan đến lĩnh vực của ngành;

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không tiền mặt.

IV. GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tăng cường tương tác đối với người dân, doanh nghiệp

a) Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền đến công chức, viên chức, người lao động thuộc ngành Lao động – Thương binh và Xã hội về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

b) Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi quản lý; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; xác định rõ nội dung công việc, biện pháp thực hiện; gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị.

c) Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị.

d) Tham gia các hội nghị chuyên đề, các cuộc tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, các khóa đào tạo nâng cao kiến thức, nghiệp vụ về quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số.

e) Học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số; tổng hợp các mô hình và giải pháp chuyển đổi số trong các lĩnh vực; giới thiệu để nhân rộng các mô hình, giải pháp chuyển đổi số.

f) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong Chương trình chuyển đổi số của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực

2.1. Chuyển đổi số trong nội bộ Sở

a) Đánh giá, lập kế hoạch nâng cấp, triển khai hạ tầng Công nghệ thông tin đảm bảo đáp ứng việc triển khai chuyển đổi số. Đầu tư, bổ sung trang thiết bị cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở, phục vụ các cuộc họp trực tuyến, không giấy tờ. Thường xuyên rà soát hiện trạng của hệ thống mạng, thực hiện sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp; thực hiện bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng, đảm bảo tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống công nghệ thông tin ngành Lao động – Thương binh và Xã hội duy trì ổn định, an toàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

b) Duy trì, sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống một cửa điện tử của Sở; Hệ thống thư điện tử công vụ; Phần mềm tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tích cực sử dụng, điều hành, xử lý công việc trên môi trường điện tử; thực hiện đúng quy trình xử lý văn bản và ký số cá nhân, ký số cơ quan trên văn bản điện tử, đảm bảo 100% văn bản đi của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở có ký số của lãnh đạo và ký số cơ quan.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Tiếp tục thực hiện hợp lý hóa, cải tiến và minh bạch các quy trình công việc, thủ tục hành chính để có thể ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

e) Tiếp tục cập nhật dữ liệu vào Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 bản điện tử tại Sở.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2.2. Chuyển đổi số lĩnh vực quản lý

a) Chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động, việc làm.

- Thực hiện thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2022 về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Việc làm – Tiền lương – An toàn Lao động

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố.

+ Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh, để giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động đảm bảo theo đúng quy định.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh;

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên

- Thực hiện có hiệu quả dự án “Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Kế hoạch – Tài chính;

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; Phòng Việc làm - Tiền lương- An toàn Lao động; Trung tâm Dịch vụ việc làm; các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên

b) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

- Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Quản lý Giáo dục nghề nghiệp.

c) Chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo trợ xã hội, trẻ em và Bình Đẳng giới.

- Phối hợp Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin về tình hình đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội vào hệ thống an sinh xã hội, nhằm đảm bảo 100% dữ liệu cần thiết phục vụ hoạt động quản lý đối tượng bảo trợ xã hội được số hóa, khai thác, sử dụng hiệu quả.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Bảo trợ xã hội, Trẻ em và Bình đẳng giới.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng nghiệp vụ và đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Phối hợp, đôn đốc Phòng LĐTBXH các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin trẻ em vào hệ thống an sinh xã hội, nhằm đảm bảo 100% dữ liệu cần thiết phục vụ hoạt động quản lý thông tin về trẻ em được số hóa, khai thác, sử dụng hiệu quả.

+ Đơn vị thực hiện: Phòng Bảo trợ xã hội, Trẻ em và Bình đẳng giới.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài chính, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Bảo trợ xã hội, Trẻ em và Bình đẳng giới.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng nghiệp vụ và đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên.

d) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giảm nghèo

- Phối hợp Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin về Hộ nghèo, cận nghèo hằng năm vào hệ thống an sinh xã hội nhằm phục vụ quản lý, phân tích dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo và triển khai thực hiện các chính sách

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên.

e) Chuyển đổi số trong lĩnh vực người có công

- Khẩn trương rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin đối tượng người có công trên hệ thống an sinh xã hội, nhằm đảm bảo 100% dữ liệu cần thiết phục vụ hoạt động quản lý thông tin về đối tượng người có công được số hóa, khai thác, sử dụng hiệu quả; tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý lĩnh vực người có công với cách mạng; tiếp tục số hóa đối với các thành phần hồ sơ người có công mới phát sinh, phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin và giải quyết các chế độ, chính sách ưu đãi người có công được thuận tiện, dễ dàng so với trích lục hồ sơ giấy.

+ Đơn vị thực hiện: Phòng Người có công.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia thủ tục liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

+ Đơn vị thực hiện: Phòng Người có công

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

f) Chuyển đổi số trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội

- Chỉ đạo, theo dõi Cơ sở cai nghiện ma túy cập nhật dữ liệu đối tượng người cai nghiện ma túy đang quản lý tại cơ sở vào hệ thống an sinh xã hội.

+ Đơn vị tham mưu thực hiện: Phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội

+ Đơn vị phối hợp: Cơ sở cai nghiện ma túy.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cơ quan, đơn vị chủ động, ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện chuyển đổi số theo lĩnh vực phụ trách phù hợp với chủ trương, định hướng chung của tỉnh và thực tế tại cơ quan, đơn vị.

2. Tăng cường hợp tác, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ của Trung ương và huy động các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện chuyển đổi số.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tham mưu xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số các lĩnh vực được giao.

- Các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chuyển đổi số phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị; ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc chuyển đổi số của đơn vị.

- Thực hiện chuẩn hóa, điện tử hóa các quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định. Thực hiện chuyển đổi số bảo đảm đúng theo quy định hiện hành.

- Đề xuất Giám đốc Sở (thông qua Văn phòng Sở) điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch và đảm bảo sự phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

2. Văn phòng Sở

Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số và theo dõi, tổng hợp báo cáo đúng quy định; tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến; xây dựng mạng, máy tính của cơ quan an toàn, ổn định; từng bước nâng cao chất lượng thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở và của đơn vị trực thuộc Sở; tăng cường sử dụng văn bản điện tử; thiết lập quy trình điện tử trên hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; tham mưu đảm bảo điều kiện vật chất, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Tham mưu cho Giám đốc Sở bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch chuyển đổi số của Sở năm 2024 và hướng dẫn các phòng, đơn vị thanh quyết toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh;
- Phòng LĐ-TB&XH các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang Thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mã Chí Thanh